

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc củng cố, phát triển
và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn
tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Trong những năm qua, tỉnh Thái Nguyên đạt nhiều kết quả tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, thu hút ngày càng nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư; các loại hình, lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh phát triển đa dạng. Cùng với sự phát triển của doanh nghiệp, tổ chức công đoàn trong khu vực doanh nghiệp không ngừng được củng cố, phát triển, từng bước khẳng định vai trò, vị thế; hoạt động công đoàn có nhiều đổi mới, thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; kịp thời nắm bắt, giải quyết những vấn đề phát sinh, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở (CĐCS) đạt nhiều kết quả tích cực; công tác tuyên truyền, vận động tiếp tục được đổi mới; các phong trào thi đua yêu nước được triển khai hiệu quả, khơi dậy tinh thần lao động sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, trước yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số; sự phát triển nhanh của cộng đồng doanh nghiệp và những diễn biến ngày càng phức tạp của quan hệ lao động, tổ chức và hoạt động công đoàn trong khu vực doanh nghiệp vẫn còn một số hạn chế. Công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, phát triển đảng trong công nhân lao động còn gặp nhiều khó khăn; đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm, kỹ năng, nghiệp vụ còn hạn chế; nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, giáo dục đoàn viên, người lao động chậm đổi mới; việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động có thời điểm chưa kịp thời; tình hình quan hệ lao động, an ninh, trật tự tại một số doanh nghiệp còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

Những hạn chế, khó khăn nêu trên đặt ra yêu cầu phải tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động công đoàn. Thời gian tới, việc tiếp tục phát triển các khu, cụm công nghiệp sẽ làm gia tăng nhanh số lượng công nhân, người lao động, tác động trực tiếp đến cơ cấu lao động, chất lượng nguồn nhân lực và quan hệ lao động trong doanh nghiệp. Đồng thời, việc cho phép thành lập tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, người lao động và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn. Từ thực tiễn đó, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của tỉnh trong giai đoạn mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức đảng, tổ chức công đoàn; phát triển đảng viên, đoàn viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, nhất là doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, phát huy vai trò của hệ thống chính trị; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức công đoàn; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, tạo nền tảng để doanh nghiệp phát triển bền vững, đóng góp tích cực vào mục tiêu xây dựng tỉnh Thái Nguyên trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2026 - 2030

- Phát triển 50.000 đoàn viên, phấn đấu đến hết năm 2030 toàn tỉnh có 200.000 đoàn viên công đoàn.
- 85% trở lên CĐCS đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.
- Phấn đấu 85% doanh nghiệp có từ 20 lao động trở lên thường xuyên đóng bảo hiểm xã hội, có phát sinh quan hệ lao động thành lập tổ chức công đoàn.

2.2. Giai đoạn 2030 - 2035

- Mỗi năm phát triển mới 20.000 đoàn viên, phấn đấu đến hết năm 2035 toàn tỉnh có 300.000 đoàn viên công đoàn.
- 90% trở lên CĐCS đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.
- Phấn đấu 95% doanh nghiệp có từ 20 lao động trở lên thường xuyên đóng BHXH, có phát sinh quan hệ lao động thành lập tổ chức công đoàn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn tại các doanh nghiệp

Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng đối với tổ chức và hoạt động công đoàn, tạo điều kiện để công đoàn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; khắc phục tình trạng buông lỏng lãnh đạo, bao biện, làm thay hoặc giao nhiệm vụ không đúng chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn. Các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên lãnh đạo, định hướng để tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp được thành lập và hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, tuân thủ pháp luật; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp để xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động và doanh nghiệp, gây mất ổn định an ninh, trật tự.

Các cấp ủy thường xuyên phối hợp chặt chẽ với công đoàn cấp trên trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ và hoạt động của công đoàn cùng cấp. Định kỳ hằng năm và khi cần thiết, ban thường vụ cấp ủy hoặc ban chấp hành cấp ủy (đối với nơi không có ban thường vụ) làm việc với ban chấp hành công đoàn cùng cấp để đánh giá tình hình hoạt động, định hướng nhiệm vụ thời gian tới; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động; kịp thời chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, đề xuất chính đáng theo thẩm quyền.

Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền để các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp Nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ cũng như thời cơ, thách thức và những vấn đề mới đặt ra đối với tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

2. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tập hợp đoàn viên, người lao động; tập trung lãnh đạo phát triển đảng viên, đoàn viên, thành lập tổ chức đảng, công đoàn cơ sở

Nghiên cứu, triển khai các mô hình, hình thức tập hợp đoàn viên, người lao động phù hợp với tình hình mới; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả thu hút, tập hợp, định hướng tư tưởng, tạo sự đồng thuận trong công nhân, người lao động.

Tăng cường tuyên truyền, vận động, thuyết phục người lao động nâng cao nhận thức, tự nguyện gia nhập công đoàn; đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, nhất là doanh nghiệp có đông người lao động, tiềm ẩn phức tạp về quan hệ lao động. Đổi mới quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở theo hướng linh hoạt, chủ động, kịp thời, thiết thực. Đồng thời, vận động người sử dụng lao động tôn trọng, tạo điều kiện để người lao động

thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn theo quy định của pháp luật; góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển bền vững.

Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên, thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước. Đối với doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, cấp ủy thực hiện sự lãnh đạo đối với tổ chức công đoàn thông qua công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Chú trọng bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong công nhân, người lao động, nhất là công nhân trực tiếp sản xuất; đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và tạo điều kiện phát triển đội ngũ cán bộ công đoàn có phẩm chất, năng lực, trưởng thành từ công nhân, người lao động; tạo nguồn cán bộ để giới thiệu tham gia cấp ủy các cấp theo quy định.

Chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng, nhu cầu, nguyện vọng và những vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động; kịp thời phối hợp giải quyết ngay từ cơ sở, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa người lao động, người sử dụng lao động và doanh nghiệp.

Cấp ủy, chính quyền, cơ quan Thuế, Nội vụ, Bảo hiểm xã hội, Thanh tra, Công an phối hợp chặt chẽ với tổ chức công đoàn rà soát, nắm tình hình công nhân, người lao động và các doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn; xây dựng kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn.

3. Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên nghiệp, đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Tiếp tục rà soát, đánh giá chất lượng, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước. Thành lập công đoàn xã, phường, khu công nghiệp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn của địa phương.

Xây dựng mô hình tổ chức đảng, tổ chức công đoàn linh hoạt, phù hợp với đặc điểm của doanh nghiệp và tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu tập hợp, đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đảng viên, đoàn viên, người lao động. Tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp có từ 20 lao động trở lên; đồng thời rà soát số lượng đảng viên đang làm việc trong doanh nghiệp để bồi dưỡng, tạo nguồn và khi đủ điều kiện theo quy định của Điều lệ Đảng thì thành lập tổ chức cơ sở đảng phù hợp với đặc điểm, quy mô và loại hình doanh nghiệp. Đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm tư vấn và Hỗ trợ người lao động.

Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn bảo đảm về số lượng, chất lượng; có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín; có kỹ năng đối thoại, tuyên truyền, vận động tập hợp, đoàn kết người lao động. Quan tâm lựa chọn, bố trí người đứng đầu tổ chức công đoàn có uy tín, am hiểu thực tiễn trong công tác vận động công nhân, người lao động và người sử dụng lao động. Quan tâm cơ cấu hợp lý cán bộ công đoàn, cán bộ trưởng thành từ công nhân, người lao động tham gia cấp ủy các cấp theo quy định. Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với cấp ủy thực hiện công tác điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ công đoàn theo phân cấp quản lý cán bộ, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn trong doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu tình hình mới

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn. Đổi mới mạnh mẽ, thực chất hơn tổ chức và hoạt động của các cấp công đoàn, lấy cơ sở là địa bàn, người lao động là trung tâm để tổ chức hoạt động; tập trung, bám sát chức năng, nhiệm vụ cốt lõi là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật và kỷ luật lao động cho đoàn viên, người lao động. Chủ động triển khai các giải pháp phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn việc lợi dụng, lôi kéo, kích động công nhân, người lao động tham gia đình công trái pháp luật, biểu tình, gây rối, làm mất an ninh, trật tự.

Thường xuyên, chủ động phối hợp với người sử dụng lao động chăm lo lợi ích, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; kịp thời giám sát, tham gia giải quyết, kiến nghị giải quyết những vấn đề bức xúc của công nhân, người lao động; tích cực xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại doanh nghiệp.

Tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước theo hướng đổi mới, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích, nhất là cán bộ công đoàn cơ sở và người lao động trực tiếp; chú trọng phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; chú trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về công nhân và công đoàn trong tình hình mới; nâng cao chất lượng công tác dự báo, kịp thời phát hiện, xử lý các tình huống, vấn đề mới phát sinh.

5. Tham gia cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội với công đoàn để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và người lao động trong doanh nghiệp

Tiếp tục rà soát, bổ sung các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án liên quan đến tổ chức và hoạt động của công đoàn; bảo đảm các điều kiện cần thiết để nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn trên địa bàn tỉnh; tạo cơ chế, chính sách để tổ chức công đoàn thực hiện tốt vai trò tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng chương trình, quy chế phối hợp với tổ chức công đoàn cùng cấp; tạo điều kiện để công đoàn thực hiện tốt chức năng chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; hỗ trợ, tạo điều kiện để tổ chức công đoàn hoạt động theo đúng tôn chỉ, mục đích, thiết thực, hiệu quả; phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu công nghiệp và các doanh nghiệp có đông công nhân.

Cơ quan quản lý nhà nước các cấp thường xuyên phối hợp với tổ chức công đoàn trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật, nhất là các vi phạm về đóng, nộp kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Các cấp chính quyền, doanh nghiệp quan tâm huy động, bố trí nguồn lực phù hợp để nâng cao phúc lợi, chăm lo, giải quyết những khó khăn, vấn đề bức xúc của người lao động; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ công nhân lao động; chủ động xử lý các tình huống đột xuất ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập của người lao động.

Các cấp công đoàn chủ động ký kết các chương trình phối hợp, thỏa thuận hợp tác với các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội; huy động các nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của công đoàn, chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động. Hằng năm, phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát; phối hợp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức nghiên cứu, quán triệt, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết; cụ thể hóa các nội dung, chỉ tiêu của Nghị quyết vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh

- Lãnh đạo Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo nghiên cứu, rà soát, tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách để cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết; tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

- Lãnh đạo Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy trực thuộc thực hiện nghiêm Nghị quyết này. Chủ trì, phối hợp tổ chức giám sát liên ngành việc chấp hành pháp luật về lao động và việc tạo điều kiện để tổ chức công đoàn hoạt động tại doanh nghiệp. Chủ trì hiệp thương với các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo sức mạnh tổng hợp trong vận động chủ doanh nghiệp thành lập công đoàn cơ sở. Đồng thời, chỉ đạo Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết; thực hiện đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn trong doanh nghiệp bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với các cấp công đoàn tuyên truyền, vận động doanh nghiệp thành lập tổ chức công đoàn; tạo điều kiện để tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp hoạt động hiệu quả theo quy định của Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Chỉ đạo nghiên cứu, tham mưu ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với doanh nghiệp có tổ chức công đoàn hoạt động hiệu quả, như: Ưu tiên tiếp cận các chính sách hỗ trợ tín dụng; ưu tiên bố trí quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội và xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ công nhân; tạo điều kiện khai thác, sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa do Nhà nước đầu tư; huy động các nguồn lực để đầu tư hạ tầng y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, nhà ở xã hội tại các khu công nghiệp, khu vực có đông công nhân lao động. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội và các quy định có liên quan.

4. Đảng ủy Công an tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng Công an các cấp chủ động nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại các khu công nghiệp, doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước; kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý hiệu quả các vấn đề phức tạp liên quan đến quan hệ lao động,

tranh chấp lao động, đình công, ngừng việc tập thể. Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật tại doanh nghiệp; nhất là các hành vi cản trở việc thành lập, gia nhập và hoạt động hợp pháp của tổ chức công đoàn theo quy định của pháp luật.

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế có liên quan đến công tác cán bộ, công tác tuyển dụng, chế độ, chính sách đối với cán bộ công đoàn chuyên trách.

6. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết và kết quả thực hiện; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành chủ trương mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ lãnh đạo, chỉ đạo bổ sung, điều chỉnh kịp thời để bảo đảm thống nhất.

Nghị quyết này phổ biến đến Chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
 - Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
 - Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
 - Đảng ủy Tổng LĐLĐ Việt Nam;
 - Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
 - Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
 - Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
 - Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.
- VuThiHongHue-220

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trịnh Xuân Trường